TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2018/HS – ST
Ngày: 25–10–2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Kiều Trung;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Bùi Tấn Sinh.

2/ Ông Nguyễn Minh Thanh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hoàng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST –HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên **TRỊNH VĂN K,** sinh năm 1967 tại thành phố H; Trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Tr (chết) và bà Nguyễn Thị Th; vợ: Đỗ Thị L, con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2018 đến ngày 16/8/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Vợ chồng anh Đinh Ch, sinh năm 1980 (chết) và chị Đinh Thị Th sinh năm 1984 (chết); Trú tại: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Q.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Đinh Ch: Ông Đinh Văn X, sinh năm 1952 và bà Đinh Thị S, sinh năm 1943 (là cha, mẹ đẻ của anh Đinh Ch); Trú tại: Xã S, huyện S, tỉnh Q.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Đinh Thị Th: Bà Đinh Thị Tr, sinh năm 1950 (là mẹ đẻ chị Đinh Thị Th); Trú tại: Xã S, huyện S, tỉnh Q

Ông Đinh Văn X, bà Đinh Thị S và bà Đinh Thị Tr cùng ủy quyền cho anh Đinh Văn H, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Q tham gia tố tụng (anh H có mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vận tải T; Địa chỉ trụ sở: Số 812 đường Trần Nhân T, phường N, quận K, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đình Đ – Chức vụ: Phó Giám đốc, theo văn bản ủy quyền số 01/UQ/2018, ngày 16/7/2018 (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty Cổ phần Thiết bị 36; Địa chỉ trụ sở: Số 02, ngách 74/40/6, đường Thượng Th, tổ 11, phường Th, quận L, thành phố H.

Người đại diện: Bà Lê Thị Á – Chức vụ: Phó Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đình Đ – Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vận tải T, theo văn bản ủy quyền đề ngày 16/7/2018.

+ Công ty Cổ phần Mooc chuyên dụng V; Địa chỉ trụ sở: Số 02, ngách 28, ngõ 43, đường B, phường C, quận H, thành phố H.

Người đại diện: Ông Nguyễn Minh Ng – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đình Đ – Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vận tải T, theo văn bản ủy quyền đề ngày 16/7/2018.

(Ông Ngô Đình Đ vắng mặt)

+ Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố H. (có mặt)

+ Cháu Đinh Văn L, sinh ngày 06/02/2003;

+ Cháu Đinh Văn L, sinh ngày 11/12/2006;

Có ông Đinh Văn X, bà Đinh Thị S; Trú tại: xã S, huyện S, tỉnh Q (là ông, bà nội) và bà Đinh Thị Tr; Trú tại: xã S, huyện S, tỉnh Q (là bà ngoại) đại diện hợp pháp cho cháu Đinh Văn L và Đinh Văn L. Ông Đinh Văn X, bà Đinh Thị S và bà Đinh Thị Tr ủy quyền cho anh Đinh Văn H, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Q tham gia tố tụng (anh H có mặt)

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

**Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1959; Trú tại: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Q. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ vận tải T có trụ sở tại 812 Trần Nhân T, phường L, quận K, thành phố H ký kết hợp đồng vận chuyển với công ty Cổ phần moóc chuyên dụng V có trụ sở tại phường C, quận H, thành phố H và công ty Cổ phần thiết bị 36 có trụ sở tại quận L, thành phố H.

Vào ngày 13/7/2018, Trịnh Văn K, sinh năm 1967, ở tại thôn C, xã Q, huyện A, thành phố H là nhân viên lái xe cho Công ty vận tải T, nhận xe ô tô đầu kéo 29C – 690.XX của Công ty cổ phần rơ moóc chuyên dụng V kéo theo sơ mi rơ moóc T12 – 810.XX, trên xe chở theo 03 sơ mi rơ moóc khác của Công ty Cổ phần thiết bị 36 và điều khiển chạy theo tuyến Quốc lộ 1A hướng từ Bắc vào Nam để giao các sơ mi rơ moóc tại thị trấn B, huyện H, tỉnh B. Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 15/7/2018, Trịnh Văn K điều khiển xe ô tô đến đoạn km 1031+700m, địa phận thôn N, xã B, huyện B, do thiếu chú ý quan sát, vượt không an toàn nên tông vào xe mô tô biển kiểm soát 76L4 – 34XX do Đinh Ch, sinh năm 1980 ở xã S, huyện S, tỉnh Q điều khiển chở vợ là Đinh Thị Th, sinh năm 1983, ở cùng thôn lưu thông phía trước cùng chiều làm Đinh Ch và Đinh Thị Th chết tại chỗ, xe mô tô biển kiểm soát 76L4 – 34XX bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn, Trịnh Văn K đến Công an huyện B đầu thú và bị tạm giữ.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và tiến hành một số hoạt động điều tra khác, kết quả như sau:

**Khám nghiệm hiện trường:* Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ tại Km 1031+700m, thuộc thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Q. Tại vị trí xảy ra tai nạn, mặt đường được tráng nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn, phía Bắc hiện trường là đoạn đường cong, lưng cong quay về hướng Đông Bắc, lòng đường rộng 07m, lề đường phía Tây rộng 1,7m, lề đường phía Đông rộng 1,1m. ở phía Đông của đoạn đường là công trình đang thi công mở rộng quốc lộ I A, Phía Đông hiện trường là nhà dân sinh sống.

Quá trình khám nghiệm:

Lấy biển báo điện cao thế - chiều cao an toàn 05m làm điểm mốc; Lấy mép phía Tây của lòng đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn; Cách điểm mốc về hướng Đông Nam 21,1m và cách mép đường chuẩn về hướng Đông 1,4m phát hiện đầu phía Bắc của vết cày xước không liên tục có KT(48x1,1)m, ký hiệu là (V1). Vết cày xước (V1) gồm nhiều vết cày xước không liên tục nằm song song, hơi cong, lưng cong quay về hướng Đông, đầu phía Nam của vết nằm ngang trên mép đường chuẩn, bề mặt (V1) có nhiều bụi đá bị đùn đẩy từ Bắc vào Nam; Cách đầu phía Bắc của vết cày xước (V1) về hướng Đông Nam 2,2m và cách mép đường chuẩn về hướng Đông 3,2m phát hiện đầu phía Bắc của vết tổ chức não văng ra trên mặt đường có KT(6,6x1)m; Đầu phía Nam của vết (V2) cũng là đầu phía Bắc của vết in hằn lốp xe và máu, não có KT (30,1x1)m, ký hiệu là (V3). Vết (V3) nằm theo

hướng từ Bắc vào Nam, đầu phía Nam cách mép đường chuẩn về hướng Tây 0,9m; Tử thi nạn nhân nữ bị biến dạng nằm trên bề mặt vết (V3), cách đầu phía Bắc (V3) về hướng Nam 2,1m và cách mép đường chuẩn về hướng Đông 0,5m; Tử thi nạn nhân nam nằm sấp ở giữa hai trục bánh xe sau phía bên phải (bên phụ) của sơ mi rơ moóc T12-810.XX, đầu và hai tay quay về hướng Tây ở ngoài sơ mi rơ moóc, chân phải duỗi thẳng dưới gầm sơ mi rơ moóc, chân trái gãy, gập lại quay về hướng Tây. Đầu tử thi nằm trên đầu phía Nam của vết (V3) và cách mép đường chuẩn về hướng Tây 0,9m; Xe mô tô 76L4 – 34XX đang trong tư thế ngã nghiêng về bên phải, ở dưới gầm xe đầu kéo 29C - 690.XX, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam. Tâm đầu trục bánh sau của xe mô tô nằm ngang trên mép đường chuẩn và cách tâm đầu trục bánh xe trước bên trái (bên tài) của xe ô tô 29C-690.XX về hướng Tây Bắc 1,1m, bánh xe trước của xe mô tô bị bể vỡ, rơi ra ngoài; Xe đầu kéo 29C - 690.XX và sơ mi rơ moóc T12 - 810.XX đang đứng yên, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc, tâm đầu trục bánh xe trước bên trái của xe đầu kéo cách mép đường chuẩn về hướng Đông 0,9m, tâm đầu trục bánh xe sau bên trái của sơ mi rơ moóc cách mép đường chuẩn về hướng Đông 1,7m. Phát hiện 01 lốp xe máy cách tử thi nữ về hướng Đông Nam 3,8m và cách mép đường chuẩn về hướng Đông 1,5m.

- Ngoài ra không phát hiện gì thêm

**Khám nghiệm phương tiện:*

Đối với xe môtô, nhãn hiệu Dream màu tím, biển kiểm soát 76L4-34XX: Áp nhựa đầu xe, cổ xe, đồng hồ tốc độ, đèn chiếu sáng, xi nhan phía trước, mặt nạ xe bị bể vỡ hoàn toàn; Yếm chắn gió bên phải, bên trái không có; Bánh xe trước bị bể vỡ hoàn toàn, rời khỏi xe, mayơ bị bể vỡ và còn gắn liền với dây phanh trước; Phuộc nhún phía trước bị biến dạng và bể vỡ ở vị trí nối với mayơ; ½ trước chân số bị cong lệch về sau, phía trước lốc máy bên trái có bám dính chất lạ màu đen; Đầu ngoài cùng chân phanh và gát chân trước bên phải bị trầy xước và chà mòn, ép sát vào lốc máy; Mặt ngoài tay nâng bên phải bị trầy xước và cong lệch ép sát vào thân xe, KT (27x2)cm; Ống pô có dấu vết trầy xước KT(7x2)cm; Biển kiểm soát phía sau xe bị rơi ra ngoài; Đuôi xe, tại vị trí cách ổ khóa cốp xe về phía sau 10cm và cách mặt đất 71,5cm, có dấu vết tróc sơn và bám dính chất lạ màu xanh lá cây KT(1,8x0,2)cm; Giá đỡ hàng phía sau xe; Đầu phía dưới của thanh kim loại phía bên trái có đường kính 0,6cm bị trầy xước 0,1cm, vết này cách mặt đất 75,5cm, ký hiệu (V1); Cách vết trầy xước kim loại (V1) về phía trước của xe 08cm, phát hiện vết trầy xước kim loại trên tay nâng KT(1x1) cm, vết này cách mặt đất 76cm, ký hiệu là (V2).

Đối với xe đầu kéo 29C-690.XX và sơ mi rơ moóc T12-810.XX đều sơn màu xanh lá: Mặt dưới của cản đà phía trước, tại vị trí cách đất 60cm và cách góc dưới phải của biển kiểm soát về phía dưới 12cm có dấu vết trầy xước, tróc sơn trong diện KT(3x3)cm, hướng từ trước về sau; Áp má đèn chiếu sáng phía trước bên phải, vị trí góc dưới phải có 01 lỗ thủng kim loại dạng elip KT(4,5x5,3)cm, cách mặt đất 75,5cm. Tại góc dưới cùng lỗ thủng phát hiện dấu vết khuyết kim

loại, lộ ánh kim, hướng từ trong ra ngoài KT(0,1x0,05)cm, ký hiệu là (V1); Cách (V1) về trước 1,7 cm và cách mặt đất 75,5cm có dấu vết trầy xước, tróc sơn KT (2,2x0,2)cm, hướng từ trước ra sau, ký hiệu (V2); Cách (V1) về trước 04 cm và cách mặt đất 73cm có dấu vết trầy xước, tróc sơn KT(1,3x1,8)cm, hướng từ trước về sau, ký hiệu là (V3); (V1) cách (V3) 08cm; Mặt ngoài bánh xe phía bên phải của trục thứ 1, 2 , 3 tính từ sau tới của sơ mi rơ moóc T12 - 810.78; Trục thứ 1: Cách chữ N của chữ COIN theo chiều tiến 15cm có dấu vết bám dính máu và da cơ KT(75x23) cm; Trục thứ 2: Tại vị trí chữ R của chữ R100 có dấu vết bám dính máu và tổ chức da cơ KT(80x50)cm; Trục thứ 3: Tại vị trí chữ DOU của chữ DOUBLE có bám dính máu và tổ chức da cơ KT(52x23)cm; Mặt trong chắn bùn phía sau bên phải có bám dính nhiều máu và da cơ KT (1,4x60)cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q giám định xác định điểm va chạm đầu tiên và tốc độ tại thời điểm va chạm đầu tiên của 02 phương tiện. Qua giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận như sau:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là góc bên phải xe đầu kéo 29C-690.XX (tạo ra các dấu vết trầy xước sơn, khuyết kim loại theo hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải tại vị trí lỗ thủng hình elip ở bên phải đầu kéo 29C-690.XX) với thanh kim loại bên trái giá đỡ hàng ở đuôi xe mô tô 76L4-34XX (tạo ra dấu vết trầy xước kim loại, bám dính chất lạ màu xanh tại đầu thanh kim loại bên trái giá đỡ hàng và dấu vết trầy xước nhựa bên trái đuôi xe mô tô 76L4-34XX). Khi xảy ra va chạm, hai phương tiện chuyển động cùng chiều từ Bắc vào Nam.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm đầu tiền giữa hai phương tiện, tốc độ chuyển động của xe ô tô đầu kéo 29C - 690.XX kéo theo sơmi rơ moóc T12 - 810.XX lớn hơn tốc độ chuyển động của xe mô tô 76L4 – 34XX.

**Khám nghiệm tử thi Đinh Thị Th:* Kết quả giám định pháp y tử thi kết luận nguyên nhân chết của Đinh Thị Th: Đa thương tích, đa chấn thương, xương hộp sọ bị vỡ toác, dập não dẫn đến chết.

**Khám nghiệm tử thi Đinh Ch:* Kết quả giám định pháp y tử thi kết luận nguyên nhân chết của Đinh Ch: Đa thương tích, đa chấn thương, đứt động mạch chậu trong bên phải, choáng không hồi phục dẫn đến chết.

Tại Bản cáo trạng số 39/QĐ – VKS, ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Trịnh Văn K về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Q xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Trịnh Văn K về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" là có căn cứ, đúng pháp luật nên giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trịnh Văn Kết với **mức án từ 18 đến 24 tháng tù**, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng vụ án: Xe môtô 76L4 – 34XX và xe ô tô 29C-690.XX, kéo theo sơmi rơ moóc T12-810.XX sau khi khám nghiệm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho chủ sở hữu.

Vấn đề dân sự: Đại diện hợp pháp của nạn nhân Đinh Ch, Đinh Thị Th yêu cầu bị cáo Trịnh Văn K và chủ xe gây ra tai nạn bồi thường các khoản chi phí gồm: Chi phí mai táng, tiền tổn thất về mặt tinh thần, chi phí đưa thi thể về xã S, tiền sửa xe mô tô 76L4 – 34XX và tiền cấp dưỡng nuôi 02 con nhỏ với tổng số tiền: 406.000.000 đồng. Ông Ngô Đình Đ đại diện cho chủ xe đầu kéo 29C - 690. và bà Đỗ Thị L là vợ tài xế Trịnh Văn K thống nhất bồi thường các khoản nêu trên. Người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền 406.000.000 đồng và không yêu cầu khiếu nại gì.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại: Về dân sự đã thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu hay khiếu nại gì, về phần hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của bị cáo: Bị cáo không bào chữa, tranh luận về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng được thu giữ, các tài liệu về hiện trường, giám định pháp y, giám định phương tiện và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trịnh Văn K có giấy phép lái xe hạng FC do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 11/8/2014. Vào khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 15/07/2018 Trịnh Văn K điều khiển xe ô tô đầu kéo 29C – 690.XX kéo theo sơ mi rơ moóc T12 – 810.XX đến đoạn km 1031+700m thuộc địa phận thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Q (theo hướng Bắc – Nam) do thiếu chú ý quan sát, vượt không an toàn nên xe do Trịnh Văn K điều

khiển tông vào xe mô tô đi phía trước cùng chiều dẫn đến gây tai nạn làm cho vợ chồng anh Đinh Ch và Đinh Thị Th chết.

Hành vi của Trịnh Văn K đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và hậu quả làm chết hai người của Trịnh Văn K gây ra đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội mà bị cáo Trịnh Văn K gây ra được xác định là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể loại được pháp luật hình sự bảo vệ là tính mạng của anh Đinh Ch và chị Đinh Thị Th, gây ảnh hưởng và làm mất trật tự trị an, an toàn giao thông trên tuyến Quốc lộ 1A thuộc địa bàn xã B, huyện B, tỉnh Q nên cần áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo để giáo dục răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ phần dân sự theo thỏa thuận cho gia đình người bị hại; sau khi gây tai nạn bị cáo đã đầu thú, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin bãi nại và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có ông nội là liệt sỹ, gia đình bị cáo có công cách mạng được chính quyền địa phương xác nhận bị cáo là công dân tốt luôn chấp hành chính sách pháp luật tại địa phương, bị cáo phải nuôi mẹ già trên 80 tuổi nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Ông Đinh Văn H là người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại đã nhận lại xe môtô 76L4-34XX và không yêu cầu khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- Ông Ngô Đình Đ là người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần Thiết bị 36 và Công ty Cổ phần Mooc chuyên dụng V đã nhận lại xe đầu kéo 29C – 690.XX kéo theo sơ mi rơ moóc T12 – 810.XX và không yêu cầu khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Trịnh Văn K và Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vận tải T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh Đinh Ch, chị Đinh Thị Th số tiền là 406.000.000 đồng *(Bốn trăm lẻ sáu triệu đồng)* bao gồm chi phí mai táng, tiền tổn thất về mặt tinh thần, chi phí đưa thi

thể anh Đinh Ch, chị Đinh Thị Th về xã S, huyện S, tỉnh Q, tiền sửa xe mô tô 76L4 – 34XX và tiền cấp dưỡng nuôi 02 con của anh Ch, chị Th là cháu Đinh Văn L, Đinh Văn L. Ông Đinh Văn H là người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện B: Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, mức hình phạt, vấn đề dân sự và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trịnh Văn K phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt Trịnh Văn K **24 (hai mươi bốn) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2018 đến ngày 16/8/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận giải quyết xong và không yêu cầu, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trịnh Văn K phải nộp 200.000đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Kiều Trung

- Công an; VKS; CCTHA huyện B;
- UBND xã Q, huyện A, Tp H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.